

CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ
NH GIÁM SÁT.....
QUỸ ĐTCK.....

Mẫu số B 01-QĐT

*Ban hành theo QĐ số 63/2005/QĐ-BTC
ngày 14/9/2005 của Bộ Tài chính*

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

tại ngày..... tháng..... năm.....

Đơn vị tính:

A- TÀI SẢN	Mã số	Số cuối kỳ	Số đầu năm
A	B	1	2
1. Tiền gửi ngân hàng	110		
2. Đầu tư chứng khoán	120		
3. Đầu tư khác	121		
4. Phải thu hoạt động đầu tư	130		
5. Phải thu khác	131		
TỔNG TÀI SẢN	200		
B- NGUỒN VỐN			
I. NỢ PHẢI TRẢ	300		
1. Vay ngắn hạn	310		
2. Phải trả hoạt động đầu tư	311		
3. Phải trả thu nhập cho nhà đầu tư	312		
4. Phải trả phụ cấp Ban đại diện Quỹ	314		
5. Phải trả cho Công ty quản lý Quỹ, NH giám sát	315		

6. Phải trả khác	318		
II- NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		
1. Vốn góp của các nhà đầu tư	410		
1.1. Vốn góp	411		
1.2. Thặng dư vốn	412		
2. Kết quả hoạt động chưa phân phối	420		
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (430 = 300 + 400)	430		

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
1. Nợ khó đòi đã xử lý			
2. Ngoại tệ các loại			
3. Chứng khoán theo mệnh giá			

Lập, ngày.... tháng.... năm....

Ngân hàng giám sát

Công ty quản lý quỹ

Phụ trách bộ phận giám sát
(Ký, họ tên)

Giám đốc
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Giám đốc
(Ký, họ tên, đóng dấu)